

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO-BAN TỔ CHỨC -
CÁN BỘ CHÍNH PHỦ-ỦY
BAN DÂN TỘC VÀ MIỀN
NÚI

Số:
04/2001/TTLT/BGDĐT-
BTCCBCP-UBDTMN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2001

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp theo
chế độ cử tuyển**

*Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30-8-2000 của Chính phủ quy định chi tiết
và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục.*

*Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Ủy ban Dân tộc và
Miền núi hướng dẫn tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên
nghiệp theo chế độ cử tuyển như sau:*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Chế độ cử tuyển là chế độ tuyển sinh vào trường đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ),
trung học chuyên nghiệp (THCN) không qua kỳ thi tuyển sinh nhằm mục đích đào tạo
cán bộ, công chức cho các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- Theo Điều 3 của Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30/8/2000 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục, vùng có điều kiện
kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm: vùng dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo
và những vùng khó khăn khác.

Danh mục của những vùng này được cụ thể hoá tới cấp xã theo Quyết định số
1232/QĐ-TTg ngày 24/12/1999 và số 647/QĐ-TTg ngày 12/7/2000 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn và xã biên giới thuộc phạm

vi chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi và vùng sâu, vùng xa và những văn bản bổ sung theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đối tượng tuyển sinh vào ĐH, CĐ, THCN theo chế độ cử tuyển bao gồm:

Học sinh là con em các dân tộc đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú đủ 5 năm trở lên (tính đến ngày 30/9 của năm tuyển sinh) tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nói ở khoản 2 mục I của Thông tư này.

4. Điều kiện tuyển sinh vào ĐH, CĐ, THCN theo chế độ cử tuyển:

a) Đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc trung học bổ túc (THBT), trung học chuyên nghiệp (THCN), trung học nghề (THN), dưới đây gọi tắt là THPT hoặc tương đương không quá ba năm tính đến năm tuyển sinh; xếp loại cả năm về hạnh kiểm trong học bạ lớp cuối cấp đạt loại khá trở lên, về học lực đạt loại khá trở lên đối với học sinh là người Kinh, đạt loại trung bình trở lên đối với học sinh là người dân tộc thiểu số.

b) Tuổi không quá 25 tính đến ngày 30/9 của năm tuyển sinh, có đủ sức khỏe để học tập và lao động theo quy định tại Thông tư liên Bộ số 10/TT-LB ngày 18/8/1989 của Bộ Y tế - Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề về tiêu chuẩn sức khỏe của học sinh, sinh viên, thực tập sinh vào học trong các trường dạy nghề, THCN, cao đẳng, đại học, sau đại học trong nước và ngoài nước và văn bản số 2445/TS ngày 20/8/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn sức khỏe trong đào tạo.

c) Được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh quyết định cử đi học theo chế độ cử tuyển.

d) Nộp hồ sơ đăng ký học theo chế độ cử tuyển đúng thời hạn.

5. Hồ sơ đăng ký học theo chế độ cử tuyển gồm:

a. Đơn đăng ký học theo chế độ cử tuyển theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

b. Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. Trong trường hợp đăng ký xin cử tuyển ngay trong năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương chưa kịp nhận bằng tốt nghiệp có thể nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do Hiệu trưởng nhà trường nơi học sinh vừa tốt nghiệp cấp nhưng chậm nhất là đầu học kỳ II năm học dự bị phải xuất trình bằng tốt nghiệp chính để trường đào tạo đối chiếu kiểm tra.

- c. Bản sao học bạ lớp cuối cấp.
 - d. Giấy chứng nhận đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi của tỉnh (nếu có)
 - đ. Hồ sơ trúng tuyển (theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo) dùng cho học sinh sinh viên trúng tuyển vào các trường ĐH, CĐ, THCN, có xác nhận của UBND xã, phường.
 - e. Bản sao giấy khai sinh.
 - g. Giấy xác nhận hộ khẩu thường trú do Công an huyện cấp.
 - h. Giấy khám sức khỏe do Trung tâm Y tế huyện trở lên cấp.
 - i. Hai ảnh cỡ 4 x 6 mới chụp trong vòng 6 tháng.
 - k. Một phong bì đã dán tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của người được cử tuyển.
- Hồ sơ của mỗi người được bỏ vào một phong bì cỡ 21cm x 32cm và gửi cho Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) theo chế độ cử tuyển của tỉnh trước ngày 30/8 hàng năm.

II. KẾ HOẠCH VÀ QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN

1. Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội, chương trình phát triển giáo dục và quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức của tỉnh, trong quý II hàng năm, UBND tỉnh có đối tượng học sinh cử tuyển gửi văn bản báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo nhu cầu đào tạo cán bộ, công chức theo chế độ cử tuyển về số lượng, trình độ và ngành nghề đào tạo.

Sau khi thống nhất với Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Bộ Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu tuyển sinh theo chế độ cử tuyển cho các tỉnh và giao chỉ tiêu đào tạo theo chế độ cử tuyển cho các trường dự bị đại học và các trường ĐH, CĐ, THCN.

2. Hằng năm UBND tỉnh thành lập HĐTS theo chế độ cử tuyển để giúp Ủy ban thực hiện công tác tuyển sinh.

2.1. Thành phần của Hội đồng:

- a. Chủ tịch Hội đồng: Một Lãnh đạo UBND tỉnh.
- b. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- c. Năm thành viên khác gồm: Lãnh đạo Ban Tổ chức Chính quyền, Ban Dân tộc Miền núi, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Trưởng phòng Giáo dục chuyên